



**Danapha**  
PHARMACEUTICAL JSC

**BÁO CÁO**

**HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020  
MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP NĂM 2021**

## PHẦN I - KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

### I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:

#### 1. Doanh thu và lợi nhuận năm 2020:

	<b>Doanh Thu (Triệu VNĐ)</b>	<b>% đạt so với kế hoạch</b>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>390.714</b>	<b>76,31%</b>
<b>Lợi nhuận</b>	<b>39.910</b>	<b>97,68%</b>

#### 2. Đánh giá chung:

- Trong năm 2020, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh chung, riêng tại Đà Nẵng phải cách ly 2 tháng, gây ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu của Công ty tại thị trường lớn này. Ngoài ra, thiên tai (bão, lụt, sạt lở) tại khu vực miền Trung ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động phân phối, cũng như tiêu thụ sản phẩm. Riêng trong thời gian lũ lụt tại các tỉnh miền Trung, Công ty gần như không thể giao hàng đến các địa bàn lân cận. Doanh thu chung năm 2020 giảm đáng kể (-20%) so với năm 2019, Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp khắc phục, chú trọng việc tiết giảm chi phí đầu vào của nguyên liệu, chi phí quảng cáo, tiếp thị và chi phí quản lý doanh nghiệp. Điều này giúp Công ty vẫn đảm bảo duy trì lợi nhuận kế toán trước thuế tương đương với năm 2019, đảm bảo sức khỏe tài chính của doanh nghiệp.

Với việc thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ trong năm đã giúp cho Công ty có đủ nguồn lực thanh toán cho nhà cung cấp và khoản vay khi đến hạn. Do đó, Công ty đã làm giảm chi phí tài chính (31%) so với năm 2019.

### II. Kết quả hoạt động của các bộ phận năm 2020:

#### 1. Bộ phận Kế hoạch sản xuất:

##### 1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất trong năm 2020:

Dây chuyền SX	ĐVT	KH 2020	Nhập kho 2020	Nhập kho 2019	%/KH	% CK
Chuyên 1-NM1	đvpl	410.260.000	354.838.130	404.415.730	86,49%	87,74%
Chuyên 2-NM1	đvpl	32.744.000	21.183.102	27.686.425	64,69%	76,51%
Nhà máy 2	đvpl	155.330.800	112.016.507	131.819.920	72,12%	84,98%
Tổ thuốc viên	đvpl	145.500.000	108.035.537	128.515.126	74,25%	84,06%

Tổ dùng ngoài	đvpl	9.830.800	3.980.971	3.304.794	40,49%	120,46%
<b>Tổng</b>	<b>đvpl</b>	<b>598.334.800</b>	<b>488.037.739</b>	<b>563.922.075</b>	<b>81,57%</b>	<b>86,53%</b>

### 1.2. Thời gian lao động và nhân sự lao động:

- Tình hình nhân sự có nhiều biến động. Lực lượng lao động trực tiếp có thời điểm thiếu hụt nghiêm trọng do có nhiều người phải thực hiện cách ly tại nhà theo quy định phòng chống dịch Covid-19.

- Tổng số lao động tại các nhà máy tính đến 31/12/2020 là 116 người. Trong đó, chuyên 1-NM1: 42 người; Chuyên 2-NM1: 41 người; NM2: 33 người. So với đầu năm 2020, số lượng công nhân lao động trực tiếp không có nhiều biến động.

- Để đáp ứng kịp thời nhu cầu hàng hóa cho kinh doanh, các chuyên sản xuất đã tổ chức làm thêm giờ tùy tình hình sản xuất thực tế tại mỗi thời điểm. Khi cần thiết thì tuyển thêm lao động thời vụ.

- Trong năm 2020, công việc được sắp xếp hợp lý, việc điều chuyển nhân sự giữa các tổ, dây chuyền sản xuất được sắp xếp thuận lợi, đảm bảo tất cả các nhân viên đều có việc làm ổn định, những tổ cần người tăng cường phục vụ kịp thời hàng hóa được giải quyết nhanh chóng, phù hợp.

- Nhà máy đã bố trí cho người lao động tham gia đầy đủ các buổi đào tạo về GMP, các SOP và đào tạo về vệ sinh ATLĐ, PCCN theo lịch của Công ty.

- Nhà máy chú trọng đến việc đào tạo công việc thực tế tại vị trí sản xuất, đào tạo vận hành thiết bị cho nhân viên đảm bảo tất cả các vị trí đều có nhân viên đã được đào tạo thay thế khi các nhân viên khác có nhu cầu nghỉ việc. Tháng 12/2020, nhà máy đã tiến hành đào tạo, đưa vào vận hành hệ thống Datamatrix Code để kiểm soát các công đoạn đóng gói các sản phẩm xuất khẩu vào thị trường Nga.

### 1.3. Vật tư và cung ứng:

- Phòng kế hoạch sản xuất (KHSX) đã chủ động cân đối vật tư dài hơi cho các nguyên liệu sản xuất đối với các mặt hàng chiến lược có khối lượng tiêu thụ ổn định đảm bảo cung ứng hàng kịp thời cho thị trường.

- Đối với các bao bì, nguyên liệu tá dược, Phòng KHSX chủ động cân đối dựa trên cơ sở số lượng tổng thể của cả quý nhằm giảm tải ở kho nhưng vẫn đạt được hiệu quả và tính sẵn sàng trong sản xuất.

- Trong năm 2020, sự không phù hợp của bao bì, vật tư đã được cải thiện so với mục tiêu đề ra. Tuy nhiên một số lỗi bao bì vẫn còn. Đã thông báo kịp thời cho các nhà cung ứng có biện pháp nhằm khắc phục tránh bị gián đoạn lâu trong quá trình sản xuất.

- Hoạt động cung ứng, điều độ sản xuất kịp thời nhằm duy trì hoạt động cả 2 nhà máy liên tục và hỗ trợ nhịp nhàng cho nhau, không có tình trạng chờ việc ở những thời

điểm nhu cầu thị trường thấp và đồng thời sẵn sàng tăng ca đáp ứng kịp thời các đơn hàng phát sinh nhu cầu đột xuất ở các thời gian cao điểm.

#### **1.4. Chất lượng sản phẩm và nhà xưởng, thiết bị:**

- Tình hình chất lượng sản phẩm sản xuất trong năm tương đối ổn định.
- Trong quá trình sản xuất nhân viên sản xuất đã kịp thời phát hiện, báo cáo nhiều nội dung không phù hợp liên quan đến chất lượng sản phẩm, qua đó quản lý nhà máy phối hợp cùng hệ thống chất lượng xem xét đưa ra các hướng giải quyết phù hợp nhằm đảm bảo kiểm soát đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Công ty đã đầu tư cải tạo khu sản xuất Thực phẩm bảo vệ sức khỏe và đã được Bộ Y tế cấp giấy chứng nhận GMP TPBVSK ngày 09/11/2020.
- Công ty đã đầu tư nâng cấp hệ thống HVAC của chuyền 2 nhằm cải thiện môi trường sản xuất, giảm các nguy cơ nhiễm khuẩn trong sản xuất.

##### **\* Tuy nhiên:**

- Nhà xưởng cần được cải tạo, sửa chữa do có một phần xuống cấp theo thời gian. Việc sửa chữa tạm thời không mang lại hiệu quả, dễ dàng hỏng sau thời gian sử dụng.
- Hệ thống panel nhà máy 2 sử dụng từ lâu cũng đã có dấu hiệu xuống cấp.
- Tình trạng nguyên liệu, bao bì từ nhà cung ứng đã có cải thiện nhưng vẫn còn tình trạng chưa bảo đảm chất lượng, gây chậm trễ trong việc cung ứng cho sản xuất.
- Một số lỗi liên quan tuân thủ QTSX và vận hành thiết bị được người lao động phát hiện ra trong quá trình sản xuất và đã được chỉ đạo xử lý kịp thời.

#### **2. Hoạt động nghiên cứu phát triển:**

- Nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới: Tổng số sản phẩm hoàn thành nghiên cứu bào chế và chuyển sang đăng ký năm 2020 là 36 sản phẩm (Trong đó: thuốc 08 sản phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe 07 sản phẩm, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế 21 sản phẩm); Hoàn thành thăm dò xong công thức và/hoặc theo dõi độ ổn định là 15 sản phẩm (Trong đó thuốc 12 sản phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe 3 sản phẩm). Triển khai sản xuất mới 01 sản phẩm thuốc, 4 sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, 07 sản phẩm mỹ phẩm và 03 sản phẩm trang thiết bị y tế.

- Trung tâm R&D duy trì việc theo dõi và cải tiến các sản phẩm gặp sự cố hoặc quy trình chưa ổn định. Cải tiến công thức đối với 07 sản phẩm đang sản xuất lưu hành. Nghiên cứu cải tiến 05 công thức sản phẩm tương đương hòa tan với thuốc đối chiếu để thử tương đương sinh học (BE). Nâng cấp cỡ lô sản xuất cho 05 sản phẩm thuốc dạng rắn phân liều.

- Hoàn thành thử nghiệm tương đương cho 04 sản phẩm BE (Thử nghiệm tại Tổng công ty Dược VN), trong đó 03 sản phẩm đã đạt tương đương, 01 sản phẩm cần phải cải tiến thêm để thử lại.

- Hoàn thành việc nghiên cứu thay đổi nguồn nguyên vật liệu, tá dược theo yêu cầu của công ty. Lập hồ sơ báo cáo thay đổi đăng ký lên Cục Quản lý dược và triển khai áp dụng trong sản xuất.

- Đăng ký: Dược cấp tổng cộng 05 số đăng ký thuốc mới, 19 phiếu tiếp nhận công bố mỹ phẩm mới, 10 phiếu tiếp nhận công bố thực phẩm bảo vệ sức khỏe mới, 10 sản phẩm được cấp duy trì hiệu lực đăng ký; Hoàn thành và nộp 44 hồ sơ thay đổi các loại được phê duyệt trong năm 2020. Hoàn thành kịp thời các hồ sơ đăng ký mới và đăng ký lại, gia hạn số đăng ký/bổ sung hồ sơ đăng ký, hoàn thành hồ sơ đăng ký nhận chuyển giao sản phẩm từ nước ngoài.

**\* Tuy nhiên:**

- Một số sản phẩm nghiên cứu chưa hoàn thành theo kế hoạch do thay đổi nguồn nguyên liệu; chưa đầy đủ hồ sơ kỹ thuật của nhà sản xuất dẫn đến không hoàn thành kịp trong năm 2020.

- Một số sản phẩm do thời gian nghiên cứu bào chế kéo dài (Công thức chưa ổn định phải thực hiện nghiên cứu lại).

- Kế hoạch nghiên cứu năm 2020 có phát sinh thêm nhiều sản phẩm cần nghiên cứu và đăng ký theo yêu cầu của Ban Tổng giám đốc và theo yêu cầu của đối tác, đặc biệt là các sản phẩm thuộc nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe và mỹ phẩm.

- Chiến lược kinh doanh đổi mới với nhiều hoạt động thay đổi quy cách đóng gói, thay đổi marquette bao bì, thay đổi nhà in bao bì,... dẫn đến lượng công việc tăng cao cho hoạt động nhóm đăng ký thuốc.

- Một số thiết bị sản xuất tại nhà máy qua thời gian sử dụng dài đã có dấu hiệu giảm độ chính xác nên ảnh hưởng đến tính ổn định của một số QTSX.

### **3. Hoạt động quản lý chất lượng:**

#### **3.1. Công tác xây dựng và duy trì hoạt động kiểm soát chất lượng để đáp ứng các tiêu chuẩn GMP:**

- Trong năm 2020 hệ thống chất lượng công ty luôn duy trì tốt hoạt động hệ thống, đảm bảo chất lượng nguyên vật liệu đầu vào đạt chuẩn, kiểm tra loại bỏ các nguyên vật liệu không đảm bảo yêu cầu, đảm bảo chất lượng thành phẩm đầu ra đến tay người dùng an toàn, hiệu quả.

- Công ty vẫn duy trì hệ thống quản lý chất lượng, sản xuất theo tiêu chuẩn GMP, đã bảo vệ thành công các đợt kiểm tra GMP trong năm:

<b>STT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Loại GMP/ Cơ quan kiểm tra</b>	<b>Hiệu lực giấy chứng nhận</b>	<b>Dây chuyền/ Sản phẩm được công nhận</b>
1	Tháng 5/2020	GMP - Nga đối với dây chuyền sản xuất	15/05/20 - 15/05/23	Các sản phẩm thuốc: - Dây chuyền sản xuất thuốc

		thuốc hóa dược		dạng rắn (Thuốc viên, bột uống) - Dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mũi, xịt mũi, xịt họng - Các sản phẩm cao, dầu xoa, ống hít
2	Tháng 6/2020	GMP - Việt Nam nhà máy sản xuất thuốc dược liệu	02/06/20 - 02/06/23	Dây chuyền sản xuất thuốc dược liệu
3	Tháng 7/2020	GMP - Nga đối với dây chuyền sản xuất thuốc dược liệu	24/07/20 - 24/07/23	Các sản phẩm thuốc: - Dây chuyền sản xuất thuốc dược liệu dạng rắn
4	Tháng 11/2020	GMP Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe	09/11/20 - 09/11/23	Dây chuyền : Các dạng viên (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường, viên nang mềm), bột, cốm hòa tan, dung dịch uống, siro uống

### **3.2. Hoạt động đánh giá nhà cung ứng và nhập kho nguyên vật liệu:**

#### **3.2.1. Hoạt động đánh giá nhà cung ứng:**

- Năm 2020 công ty đã đánh giá mới 139 nguyên vật liệu từ các nhà cung ứng mới: Đã chấp nhận 117 nguyên vật liệu và không chấp nhận 22 nguyên vật liệu của nhà cung ứng mới (Do không đảm bảo yêu cầu chất lượng, yêu cầu giấy tờ liên quan).

- Duy trì việc theo dõi chất lượng và đánh giá chất lượng sản phẩm nhập từ các nhà cung ứng được phê duyệt, thực hiện đánh giá định kỳ tất cả các nhà cung ứng cung cấp hàng hóa cho công ty.

#### **3.2.2. Hoạt động quản lý nhập nguyên vật liệu:**

##### **a. Tiêu chuẩn nguyên vật liệu sản xuất:**

- Tất cả các nguyên vật liệu nhập kho đều được kiểm tra chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký và ban hành.

- Trong quá trình kiểm tra đã phát hiện các nguyên vật liệu không đạt tiêu chuẩn, HTCL đã không cho phép nhập các nguyên vật liệu không đạt tiêu chuẩn trên, trả lại cho nhà cung ứng.

#### **3.3. Hỗ trợ công tác tổ chức sản xuất:**

- Các bộ phận của hệ thống chất lượng vẫn theo sát tiến độ sản xuất để giám sát đảm bảo chất lượng và giải quyết các vấn đề phát sinh.

- Trong năm, hệ thống chất lượng đã thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn (Từ việc ban hành Quy trình sản xuất, quản lý nhập vật tư, duyệt lệnh, triển khai sản xuất, kiểm tra, kiểm soát trong quá trình sản xuất, giải quyết các sự cố phát sinh, các điểm sai lệch) đảm bảo quá trình sản xuất nhập kho các các lô sản phẩm với số lượng cụ thể như sau:

STT	Chuẩn loại	Số lượng lô sản xuất	Tổng số
1	Thuốc	1.264	1.286 lô sản phẩm được sản xuất trong năm
2	Thực phẩm BVSK	12	
3	Mỹ phẩm	10	

### **3.4. Công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm năm 2020:**

- 100% thành phẩm sản xuất tại công ty năm 2020 được kiểm tra chất lượng theo tiêu chuẩn đã đăng ký, kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu.

- 100% nguyên vật liệu khi nhập kho đều được lấy mẫu, kiểm tra theo tiêu chuẩn đã đăng ký.

### **3.5. Thực hiện và phối hợp các bộ phận liên quan thực hiện kế hoạch thẩm định gốc:**

- Trong năm 2020, Hệ thống chất lượng đã phối hợp cùng trung tâm R&D, nhà máy sản xuất đã tiến hành thẩm định một số quy trình sản xuất sản phẩm mới, thẩm định bổ sung các qui trình sản xuất có sự thay đổi.

- Hệ thống chất lượng đã phối hợp cùng Phòng Bảo trì, nhà máy sản xuất thực hiện kế hoạch thẩm định gốc đã được phê duyệt, đảm bảo tất cả các yếu tố liên quan đến quá trình sản xuất (Hệ thống nước, không khí, môi trường nhà xưởng, trang thiết bị, nguyên vật liệu, khí cấp,... được thẩm định, đánh giá định kỳ), đảm bảo cho quá trình sản xuất được ổn định, chất lượng sản phẩm luôn đạt yêu cầu.

### **3.6. Một số thay đổi lớn thay đổi hệ thống:**

- Từ giữa năm 2020, HTCL kết hợp quản lý IT, phòng KHSX triển khai việc duyệt lệnh sản xuất trên phần mềm BFO. Việc duyệt lệnh sản xuất trên BFO giúp cho quá trình kiểm soát nguyên vật liệu, kiểm soát lệnh sản xuất chắc chắn hơn, thuận tiện hơn, giảm thiểu sai sót trong quá trình phát lệnh sản xuất.

- Từ tháng 9/2020, Hệ thống chất lượng dưới sự chỉ đạo của Tổng giám đốc và sự phối hợp của các bộ phận liên quan đã triển khai hoạt động sản xuất các sản phẩm xuất khẩu Nga theo quy trình sản xuất mới. Tất cả các sản phẩm xuất thị trường Nga đã được mã hóa bằng hệ thống in và tổng hợp dữ liệu Datamatrix code.

- Ban quản lý Hệ thống chất lượng đã tiến hành đào tạo và bố trí lại các vị trí nhân sự quản lý phù hợp với năng lực, đảm đương được các công việc quản lý của hệ thống chất lượng.

- HTCL đã kết hợp với các bộ phận đào tạo để thực hiện đào tạo công việc cho nhân viên mới, đào tạo lại công việc định kỳ, đào tạo GMP Thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho nhân viên hệ thống và các nhân viên hệ thống liên quan phục vụ cho dây chuyền sản xuất Thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

#### **4. Hoạt động đầu tư:**

##### **4.1. Đối với máy móc thiết bị:**

- Trong các năm trước, một số thiết bị sản xuất chính đã được đầu tư nâng cấp, các dây chuyền sản xuất đã dần đi vào hoạt động ổn định.

- Trong năm 2020 đã đầu tư cho hệ thống thiết bị Data Matrix Code để phục vụ cho hoạt động xuất khẩu tại thị trường Nga.

##### **4.2. Đối với đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Đã hoàn thành các hạng mục đầu tư theo kế hoạch như: Cải tạo khu vực đặt máy xát hạt chuyên 1; Cải tạo một phần nhà để xe ô tô đã xuống cấp; Thi công hệ thống chống sét khu văn phòng; sửa chữa khu văn phòng xuống cấp.

- Dự án tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng đã được ĐHCĐ và HĐQT thông qua và đang được triển khai theo kế hoạch. Một số công việc đang được thực hiện song song như sau:

+ Đang tiến hành thủ tục xin điều chỉnh quy mô cũng như nhóm sản phẩm của dự án;

+ Đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thiết kế để điều chỉnh hồ sơ thiết kế theo mặt bằng công nghệ mới;

+ Phối hợp với đơn vị tư vấn thiết kế để tiến hành song song các công việc phục vụ cho việc cấp phép xây dựng như thủ tục điều chỉnh ĐTM, PCCC... theo phương án mới.

+ Đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn đấu thầu để tiến hành lựa chọn nhà thầu cho gói thầu lựa chọn đơn vị tư vấn chiến lược và mua sắm máy móc thiết bị.

#### **5. Hoạt động quản trị nhân sự và đào tạo:**

- Tính đến 31/12/2020, tổng số lao động của công ty là 394 người.

- Tỷ lệ lao động có trình độ chuyên môn được từ bậc đại học trở lên giảm so với năm 2019. Năm 2019 lao động có chuyên môn được bậc đại học là 78 người, con số này là 73 người trong năm 2020.

- Năm 2020 tổng số nhân sự tuyển dụng giảm hơn 56% so với năm 2019. Năm 2020, công ty tuyển dụng 39 nhân sự, con số này là 69% trong năm 2019.

- Trong năm 2020, tổng số người lao động nghỉ việc là 118 nhân sự, tăng hơn 60% so với năm 2019 (2019 số lượng nhân viên nghỉ việc là 75 người). Lý do là vì chấm dứt HĐLĐ để luân chuyển nhân sự OTC.



- Tổng chi phí tiền lương 2020 là 54.695.907.620 đồng, giảm 11% so với năm 2019 phần lớn do giảm số lượng lao động. Lương bình quân năm 2020 toàn công ty là 11.115.822 đồng, không có khác biệt nhiều so với năm 2019.
- Năm 2020 tổng số giờ đào tạo toàn công ty là 560 giờ, gồm 145 lượt đào tạo.

## PHẦN II - CÁC MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2021

### I. Mục tiêu kế hoạch chung năm 2021:

Căn cứ tình hình thực tế của thị trường cũng như các yếu tố liên quan đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp, Danapha tập trung phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 theo chỉ tiêu kế hoạch như sau:

- Doanh thu: **445 tỷ đồng**

Trong đó:

+ Doanh thu từ kênh ETC:	<b>220 tỷ đồng</b>
+ Doanh thu từ kênh OTC:	<b>60 tỷ đồng</b>
+ Doanh thu từ kênh bao tiêu:	<b>45 tỷ đồng</b>
+ Doanh thu từ kênh xuất khẩu:	<b>120 tỷ đồng</b>

- Lợi nhuận trước thuế: **66 tỷ đồng**, tương ứng **15 %/Doanh thu**

### II. Các giải pháp, hành động cần tập trung cho năm 2021:

#### 1. Đối với hoạt động kinh doanh:

##### ❖ Về chiến lược kinh doanh:

- Định hướng tập trung phát triển kênh OTC: Chiến lược tăng độ phủ và doanh số kênh OTC. Chiến lược phát triển nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên nền tảng nhóm sản phẩm đông dược gắn với thương hiệu Danapha, thực hiện các chương trình quảng cáo để thúc đẩy việc kinh doanh nhóm hàng này trên kênh OTC.

- Định hướng duy trì kênh ETC: Đảm bảo công tác đấu thầu hoạt động ổn định để giữ các thị trường truyền thống đối với các nhóm sản phẩm đông dược và tâm thần.

- Lựa chọn các sản phẩm trọng tâm cho thị trường năm 2021. Phân chia sản phẩm thành các nhóm chuyên bán OTC, sản phẩm đấu thầu, kê toa ngoại trú,...

- Khai thác tối đa các sản phẩm còn lợi thế cạnh tranh trong nhóm có tương đương sinh học. Tập trung đưa vào nghiên cứu thử tương đương sinh học thêm các sản phẩm mới trong năm 2021.

- Khai thác các thị trường ngách: Kê toa nhóm tâm thần thế hệ mới, phát triển mảng thuốc nhóm gây mê hồi sức.

- Làm mới thiết kế cho sản phẩm nhóm chống cảm cúm: Cao dầu xoa, ống hít, dầu bi lăn và các sản phẩm giảm đau hạ sốt, thuốc xịt mũi, xịt họng,... Làm lại tên nhãn hàng và bao bì mới để kinh doanh nội địa cho nhóm hàng này.

- Phát triển hướng kinh doanh sản phẩm Danapha trên kênh phân phối của đối tác chiến lược, áp dụng trên các địa bàn mà hệ thống kinh doanh của Danapha chưa hoạt động.

- Tiếp tục thực hiện giảm giá thành sản phẩm dựa trên cơ sở giảm giá nguyên liệu đầu vào.

#### **❖ Về chiến lược tiếp thị:**

- Tập trung thực hiện các hoạt động thiết thực trong quảng cáo, tiếp thị tăng cường hỗ trợ đối với từng điểm bán lẻ.

- Xây dựng các chương trình khuyến mãi, quảng cáo qua các kênh truyền thông nhằm gia tăng bán hàng qua kênh OTC các mặt hàng từng có thương hiệu và kinh doanh hiệu quả.

- Tập trung thực hiện các hội thảo nhóm nhỏ tại các khoa phòng, hội thảo quy mô bệnh viện, tham dự tài trợ các hội nghị chuyên ngành toàn quốc, tài trợ hoạt động nghiên cứu,...

## **2. Đối với hoạt động sản xuất và kế hoạch sản xuất:**

- Duy trì 100% nguyên tắc GMP trong sản xuất, đảm bảo tuân thủ đúng các SOP, qui trình sản xuất đang được áp dụng.

- Hoàn thành 100% lệnh sản xuất trong kỳ, giao hàng đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng sản phẩm khi xuất xưởng theo KHSX năm 2021.

### **\* Các giải pháp thực hiện:**

#### **2.1. Nhân sự và đào tạo:**

- Tuyển chọn các nhân lực có trình độ kỹ thuật tốt trong bộ phận sản xuất để đào tạo vận hành bổ sung nhân sự cho các thiết bị mới, thiết bị yêu cầu kỹ thuật cao, đáp ứng nhu cầu sản xuất khi cần như hệ thống Datamatrix code, khu vực sản xuất thuốc vô trùng,...

- Tiếp tục đào tạo các nhân viên về các tiêu chuẩn GMP, quy trình quy phạm, nội quy, quy chế làm việc, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy,... Siết chặt kỷ luật lao động.

- Sắp xếp bố trí lao động hợp lý để nâng cao năng suất lao động. Bổ sung nhân sự cho những khâu cần thiết nhằm bảo đảm sức khỏe, thời gian nghỉ ngơi của người lao động.

#### **2.2. Cơ sở vật chất:**

- Đề xuất việc đầu tư nâng cấp nhà xưởng nhằm bảo đảm quá trình sản xuất diễn ra liên tục, an toàn và hiệu quả.

- Phối hợp giữa các bộ phận thẩm định các quy trình sản xuất, nhà xưởng nhằm xác định thông số tối ưu của các quy trình để giảm hư hao, ổn định chất lượng sản phẩm, báo cáo kịp thời những điểm không phù hợp.

### **2.3. Hoạt động quản lý, điều hành:**

- Tiếp tục duy trì thực hiện 5S trong hoạt động ở tất cả các dây chuyền sản xuất, tiến hành kiểm tra đánh giá định kỳ và đột xuất nhằm đảm bảo môi trường sản xuất luôn gọn gàng, sạch sẽ, hiệu quả và chuyên nghiệp.

- Chuẩn bị tốt nhất cho việc tái thẩm định GMP-Ukraine vào tháng 04/2021 và GMP-WHO cho dây chuyền thuốc tân dược vào tháng 1/2022.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai phương thức tổ chức sản xuất hợp lý, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả lao động.

### **3. Đối với hoạt động nghiên cứu phát triển:**

- Trung tâm R&D đã xây dựng định hướng phát triển giai đoạn 2020 – 2022, theo đó, đối với việc nghiên cứu các sản phẩm mới sẽ phát triển dựa trên 03 nguyên tắc: 1/ Ưu tiên nghiên cứu các sản phẩm theo yêu cầu của Ban lãnh đạo; 2/ Nghiên cứu các thuốc đặc trị sắp hết bản quyền (patent); 3/ Sản phẩm phải có giá thành sản xuất thấp so với giá bán sản phẩm tương đương trên thị trường.

- **Nhóm sản phẩm thuốc dạng rắn (Viên hóa dược, bột cốt hóa dược):** Hoàn thành chỉ tiêu nghiên cứu 16 sản phẩm mới theo danh mục đã được Tổng giám đốc thống nhất; Triển khai hoạt động sản xuất các sản phẩm mới đã và sẽ có SĐK; Hoàn thiện 02-04 sản phẩm đủ điều kiện thử Tương đương sinh học năm 2021 (Hi-Tavic, Damipid 100,...); Cải tiến công nghệ sản xuất làm khô cao đặc cho tất cả các sản phẩm đang sản xuất tại nhà máy 2 (Hoàn tất nghiên cứu bào chế và theo dõi sản xuất); Hoàn thiện và ổn định QTSX các sản phẩm tại chuyền thuốc viên,... Đặc biệt, để phát triển các sản phẩm cho sản xuất tại nhà máy thuộc dự án công nghệ cao theo tiêu chí sản phẩm CNC, Trung tâm R&D sẽ phối hợp với Khoa Dược - Đại học Y dược TPHCM để hợp tác và nhận chuyển giao các sản phẩm thuốc có hàm lượng công nghệ cao (Thuốc giải phóng có kiểm soát).

- **Nhóm sản phẩm thuốc lỏng:** Hoàn thành chỉ tiêu nghiên cứu 04 sản phẩm thuốc tiêm mới theo danh mục đã được chấp thuận cho năm 2021 và các sản phẩm thuốc tiêm, thuốc nhỏ mắt mới chuyển tiếp từ năm 2020 (06 sản phẩm); Triển khai hoạt động sản xuất các sản phẩm mới đã và sẽ có SĐK; Hoàn thiện và ổn định QTSX các sản phẩm tại các chuyền thuốc lỏng, cao, dầu, mỹ phẩm,...

- **Nhóm sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe:** Nghiên cứu triển khai 10-15 sản phẩm thuộc nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe theo yêu cầu của Ban Tổng giám đốc hoặc theo nhu cầu đặt hàng từ đối tác để rút ngắn thời gian đưa sản phẩm vào kinh doanh trong

thời gian sớm nhất. Hoàn thiện quy trình sản xuất và giám sát và theo dõi sản xuất đã có số công bố năm 2020 và các số công bố khác còn hiệu lực.

- **Nhóm sản phẩm nang mềm:** Hoàn thành chỉ tiêu nghiên cứu 05 sản phẩm mới (Sản phẩm viên nang mềm theo công nghệ nano, hệ vi tự nhũ, đăng ký dạng thực phẩm bảo vệ sức khỏe) theo danh mục đã đăng ký cho triển khai dự án CNC.

- **Nhóm sản phẩm cao dầu, mỹ phẩm:** Hoàn thành nghiên cứu các sản phẩm cao dầu mới (Đăng ký mỹ phẩm) theo danh mục đã được chấp thuận (Dòng sản phẩm Docto Ho). Các sản phẩm khác phát sinh khác theo yêu cầu phát triển thị trường của Ban Tổng Giám đốc hoặc đặt hàng từ đối tác.

- **Nhóm Hồ sơ đăng ký và Cảnh giác dược:** Hoàn thành 100% hồ sơ đăng ký, công bố sản phẩm mới theo chỉ tiêu kế hoạch bộ phận; Hoàn thành 100% hồ sơ đăng ký xin gia hạn số đăng ký hết hiệu lực; Hoàn thành 100% cá hồ sơ nước ngoài đưa về Danapha; Hoàn thành các marquette mới hoặc marquette thay đổi theo yêu cầu sản xuất. Phối hợp các bộ phận tập trung bổ sung/ thay đổi hồ sơ đăng ký thuốc đáp ứng tiến độ yêu cầu; Chú trọng công tác cảnh giác dược, thường xuyên theo dõi và cập nhật các báo cáo ADR thuốc trong quá trình lưu hành,...

#### **4. Đối với công tác chất lượng:**

- Hệ thống chất lượng tiếp tục hoàn thiện, triển khai, hướng dẫn và giám sát, để đảm bảo duy trì hệ thống sản xuất và chất lượng đạt tiêu chuẩn GMP tại tất cả các dây chuyền sản xuất của công ty. Chuẩn bị công tác tái kiểm tra GMP định kỳ đối với các dây chuyền sản xuất có Giấy chứng nhận cũ hết hiệu lực.

- Tăng cường công tác đào tạo, hướng dẫn công việc cho các vị trí quản lý chủ chốt và các nhân viên trong hệ thống để nắm vững hệ thống; Quản lý tốt tất cả các yếu tố liên quan đến quá trình sản xuất và quản lý chất lượng, đảm bảo 100% thành phẩm xuất xưởng đạt tiêu chuẩn chất lượng.

- Rà soát, đánh giá lại chất lượng sản phẩm để đảm bảo quá trình sản xuất và chất lượng sản phẩm đúng tiêu chuẩn đã đăng ký; Kịp thời điều chỉnh, xin phép điều chỉnh phù hợp để luôn đảm bảo công tác sản xuất và chất lượng sản phẩm ổn định.

- Tăng cường công tác kiểm tra trong quá trình sản phẩm trong quá trình sản xuất, để có thể phát hiện những sai lệch, những sản phẩm, những yếu tố không phù hợp để kịp thời xử lý, chấn chỉnh, hạn chế tối đa những sự cố phát sinh trong sản xuất.

- Đảm bảo không có sản phẩm bị thu hồi vì chất lượng.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Đã ký*

**TS. Lê Thăng Bình**